

Số: 147 /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 3 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 01 năm 2023; Điều chỉnh tên dự án, diện tích dự án, diện tích thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ;*

*Xét các Tờ trình: số 538/TTr-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023, số 547/TTr-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023, số 575/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Văn bản số 668/UBND-QLDD3 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Các báo cáo thẩm tra: số 27/BC-HĐND, ngày 27 tháng 3 năm 2023, số 28/BC-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2023, số 29/BC-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục các dự án, công trình thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh đợt 01 năm 2023 gồm:

1. Danh mục 15 dự án, công trình thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất thu hồi là 52,06ha.

*(Biểu số 01 kèm theo)*

2. Danh mục 42 dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 với tổng diện tích đất chuyển mục đích là 26,04ha, trong đó diện tích đất lúa là 15,81ha, diện tích đất rừng phòng hộ là 10,23ha.

*(Biểu số 02 kèm theo)*

3. Danh mục 09 dự án, công trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Lâm nghiệp năm 2017 với tổng diện tích 37,6ha rừng sản xuất là rừng trồng và 5,0ha rừng phòng hộ là rừng trồng.

*(Biểu số 03 kèm theo)*

**Điều 2.** Điều chỉnh tên dự án, diện tích dự án, diện tích thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất và diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với một số dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua:

1. Điều chỉnh quy mô diện tích, loại đất thu hồi đối với 04 dự án, công trình thu hồi đất trên địa bàn các thị xã, thành phố: Quảng Yên, Cẩm Phả tại các Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 27/7/2016, số 64/NQ-HĐND ngày 07/7/2017, số 121/NQ-HĐND ngày 01/11/2021 và số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*(Biểu số 04 kèm theo)*

2. Điều chỉnh tên, diện tích tổng dự án, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất đối với 06 dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn huyện Đàm Hà tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*(Biểu số 05 kèm theo)*

3. Điều chỉnh diện tích dự án, diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 01 dự án, công trình trên địa bàn thành phố Hạ Long tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*(Biểu số 06 kèm theo)*

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:



a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về sự tuân thủ theo quy định của pháp luật về Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp và các pháp luật khác có liên quan; tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh (nhất là thông tin về nguồn gốc đất, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất), vị trí, diện tích, ranh giới rừng, hiện trạng rừng... đảm bảo sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo rà soát, bổ sung, cập nhật danh mục dự án, công trình vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch tỉnh bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định; tổng hợp danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác có phát sinh để báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong quá trình lập quy hoạch lâm nghiệp quốc gia.

Chỉ thực hiện quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng rừng sau khi dự án đã đáp ứng các điều kiện và cập nhật đầy đủ hồ sơ, thủ tục, thực hiện đúng các quy trình (nhất là các thủ tục liên quan đến đất quốc phòng an ninh, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng), đảm bảo các chỉ tiêu được phân bổ trong quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với các dự án điều chỉnh diện tích cơ cấu đất thu hồi, diện tích chuyển mục đích sử dụng đất và diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng cần đảm bảo các chỉ tiêu được phân bổ theo quy hoạch; làm rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh; yêu cầu thực hiện đầy đủ các thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, đồng thời tính toán đầy đủ các nghĩa vụ phải thực hiện của chủ đầu tư đối với phần diện tích điều chỉnh.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND tỉnh chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết này đảm bảo mục tiêu sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và kịp thời giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo phát sinh. Khi phát hiện các vi phạm về căn cứ pháp lý dự án, về đất đai, xây dựng, lâm nghiệp, đầu tư v.v... (nếu có), yêu cầu xử lý nghiêm; đồng thời UBND tỉnh có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét hủy bỏ, điều chỉnh, bổ sung nghị quyết đảm bảo theo đúng quy định.

d) Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nghị quyết theo quy định.

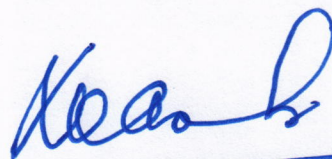
2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./

**Nơi nhận:**

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: TN&MT, NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS2.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Kỳ**




**THÔNG QUA DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 1 NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 147 /NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
<b>I</b>	<b>Quảng Yên: 01 công trình, dự án</b>		<b>11,22</b>	<b>11,22</b>	<b>0,00</b>				<b>9,09</b>	<b>2,13</b>		
1	Tuyến đường từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến khu công nghiệp Bắc Tiên Phong (giai đoạn 1)	Liên Vị	11,22	11,22					9,09	2,13	(1) Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 31/08/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; (2) Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của Ban quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc phê duyệt QH tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án Tuyến đường từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến khu công nghiệp Bắc Tiên Phong (giai đoạn 1), thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	
<b>II</b>	<b>Bình Liêu: 05 công trình, dự án</b>		<b>23,07</b>	<b>14,15</b>	<b>2,16</b>	<b>0,11</b>		<b>4,93</b>	<b>3,11</b>	<b>3,84</b>		
1	Trường Tiểu học Tỉnh Húc, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu	Bình Liêu	1,54	0,98	0,66				0,06	0,26	(1) Quyết định số 2806/QĐ-UBND ngày 12/11/2022 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Tỉnh Húc, thị trấn, huyện Bình Liêu. (2) Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Bình Liêu về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình đầu tư giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2023-2025)	




STT	 <b>Tên công trình, dự án</b>	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
2	Trường THCS Lục Hồn, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu	Lục Hồn	1,38	0,62					0,2	0,42	(1) Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 12/11/2022 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Lục Hồn, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu. (2) Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Bình Liêu về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình đầu tư giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2023-2025).	
3	Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Lục Hồn, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh - Điểm trường chính	Lục Hồn	0,40	0,10					0,02	0,08	(1) Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Cải tạo, nâng cấp Trường tiểu học Lục Hồn, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu (điểm trường chính). (2) Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Liêu về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình đầu tư giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2023-2025).	
4	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã Lục Hồn - Đồng Tâm - Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh	Lục Hồn, Đồng Tâm, Hoành Mô	17,10	12,36	1,50	0,11		4,93	2,80	3,02	(1) Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng tuyến tỉ lệ 1/500 dự án Cải tạo nâng cấp đường liên xã Lục Hồn - Đồng Tâm - Hoành Mô, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. (2) Nghị quyết số 263/NQ-HĐND ngày 12/11/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Liêu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công khởi công mới năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 (Nguồn vốn theo tiêu chí chấm điểm).	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
5	Hạ tầng kỹ thuật khu di tích đình Lục Nà, xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu (giai đoạn 2)	Lục Hồn	2,65	0,09					0,03	0,06	(1) Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 13/11/2022 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Đình Lục Nà, tại xã Lục Hồn, huyện Bình Liêu. (2) Nghị quyết số 174/NQ-HĐND ngày 31/10/2022 của HĐND huyện Bình Liêu về việc điều chỉnh, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án, công trình đầu tư giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2023-2025).	
<b>III</b>	<b>Hải Hà: 04 công trình, dự án</b>		<b>10,64</b>	<b>5,02</b>	<b>0,45</b>			<b>1,36</b>	<b>2,25</b>	<b>0,96</b>		
1	Cải tạo, nâng cấp nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ thị trấn Quảng Hà	Quảng Hà	0,29	0,15					0,02	0,13	(1) Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt tổng mặt bằng công trình: Cải tạo, nâng cấp nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ thị trấn Quảng Hà; (2) Nghị quyết số 301/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện Hải Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách huyện; (3) Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND huyện Hải Hà về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023;	



STT	Tên công trình, dự án 	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú	
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
2	Xây dựng cầu thay thế tràn Pồ Lô và nâng cấp đường thôn 7,8,9 đến trung tâm xã Quảng Phong ra khu công nghiệp Texhong thuộc khu công nghiệp cảng biển Hải Hà	Quảng Phong	6,10	2,71	0,24				1,36	0,72	0,39	(1) Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 29/10/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến dự án: Xây dựng cầu thay thế tràn Pồ Lô và nâng cấp đường thôn 7,8,9 đến trung tâm xã Quảng Phong ra khu công nghiệp Texhong thuộc khu công nghiệp cảng biển Hải Hà; (2) Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND huyện Hải Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, nguồn vốn ngân sách; Nghị quyết số 138/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND huyện Hải Hà về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023;	
3	Nâng cấp kết nối tuyến đường giao thông từ thôn 3 xã Quảng Thịnh đi xã Quảng Thành nối Quốc lộ 18A, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	Quảng Thịnh, Quảng Thành	4,10	2,06	0,13					1,51	0,42	(1) Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt tổng mặt bằng hướng tuyến dự án: Nâng cấp kết nối tuyến đường giao thông từ thôn 3 xã Quảng Thịnh đi xã Quảng Thành nối Quốc lộ 18A, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 197/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của HĐND huyện Hải Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2022-2024)	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú	
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
4	Nâng cấp trường tiểu học (điểm trường Lý Quang)	Quảng Sơn	0,15	0,10	0,08						0,02	(1) Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt tổng mặt bằng sử dụng đất mở rộng dự án: Nâng cấp trường tiểu học (điểm trường Lý Quang); (2) Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; (3) Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 13/11/2021 của HĐND tỉnh	
IV	Ba Chẽ: 01 công trình, dự án		6,45	6,45	0,14				6,21	0,00	0,10		
1	Nghĩa trang nhân dân thị trấn Ba Chẽ tại thôn Khe Hố, xã Nam Sơn	Nam Sơn	6,454	6,454	0,144				6,21		0,10	(1) Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 17/12/2022 của HĐND huyện Ba Chẽ về phê duyệt, điều chỉnh, hủy bỏ chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 (thực hiện 2023-2025); (2) Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND huyện Ba Chẽ về phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú	
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
V	Cẩm Phá: 02 công trình, dự án		3,34	2,65							2,65		
1	Dự án nâng công suất trạm xử lý nước thải cộc sáu	Cẩm Phú	2,65	2,65							2,65	(1) Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND thành phố Cẩm Phá về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dự án nâng công suất trạm xử lý nước thải mở rộng tại khu 4 phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phá". (2) Quyết định số 147/QĐ-TKV ngày 18/01/2023 của Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2023 Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV; (3) Văn bản số 1457/TNMT-QHKH ngày 27/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường V/v báo cáo giải trình thông qua danh mục thu hồi đất trên địa bàn tỉnh đợt 01 năm 2023	Thông qua danh mục thu hồi đất để thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ
2	Dự án Trường THCS Cẩm Thành	Cẩm Thành	0,69	0,004							0,004	(1) Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND thành phố Cẩm Phá về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố Cẩm Phá; (2) Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND Thành phố Cẩm Phá về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500- Trường trung học cơ sở Cẩm Thành tại phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phá; (3) Nghị quyết 117/NQ-HĐND ngày 17/12/2022 của HĐND Thành phố Cẩm Phá về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn;	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa LUA	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
VI	Móng Cái: 01 công trình, dự án		11,60	11,60	0,38			1,43	7,39	2,40		
1	Khu nhà ở xã hội tại phường Hải Yên	Hải Yên	11,60	11,60	0,38			1,43	7,39	2,40	(1) Quyết định số 9885/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND thành phố Móng Cái Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội tại phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về KHPT nhà ở tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025	Thông qua danh mục thu hồi đất để thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ
VII	Uông Bí: 01 công trình, dự án		0,97	0,97	0,93				0,00	0,04		
1	Tuyến đường giao thông dẫn vào trụ sở Doanh trại Ban chỉ huy quân sự thành phố	Phương Nam	0,971	0,971	0,931					0,04	(1) Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 22/11/2022 của HDND Thành phố Uông Bí về việc bổ sung danh mục công trình chuẩn bị đầu tư phục vụ xây dựng kế hoạch đầu tư giai đoạn 2023-2025. (2) Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND Thành phố Uông Bí về việc phê duyệt mặt bằng hướng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án: Tuyến đường giao thông dẫn vào trụ sở Doanh trại Ban chỉ huy quân sự thành phố	
<b>Tổng cộng: 15 công trình, dự án</b>			<b>67,30</b>	<b>52,07</b>	<b>4,07</b>	<b>0,11</b>		<b>13,93</b>	<b>21,84</b>	<b>12,12</b>		

72



**BIỂU CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THÔNG QUA NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT THEO ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 01 NĂM 2023**

*(Kèm theo Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
<b>I</b>	<b>Thị xã Đông Triều: 09 công trình, dự án</b>		<b>5,28</b>	<b>3,03</b>	<b>3,03</b>	<b>2,26</b>	<b>0,77</b>				
1	Khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND phường Hưng Đạo	Trần Hưng Đạo	1,95	0,31	0,31	0,31				(1) Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc thông qua dự kế Kế hoạch đầu tư công năm 2023". (2) Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt điều chỉnh QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500";	
2	Trụ sở công an xã Yên Đức	Yên Đức	0,37	0,36	0,36	0,36				(1) Quyết định số 1119a/QĐ-UBND ngày 05/08/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
3	Trụ sở công an xã Bình Dương	Bình Dương	0,27	0,26	0,26	0,26				(1) Quyết định số 1120a/QĐ-UBND ngày 05/08/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
4	Trụ sở công an xã Thủy An	Thủy An	0,4	0,16	0,16	0,16				(1) Quyết định số 1161a/QĐ-UBND ngày 08/08/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
5	Trụ sở công an xã Tràng Lương	Tràng Lương	0,5	0,36	0,36		0,36			(1) Quyết định số 1118A/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 09/11/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
6	Trụ sở công an xã Hồng Thái Tây	Hồng Thái Tây	0,5	0,47	0,47	0,06	0,41			(1) Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
7	Trụ sở công an xã Việt Dân	Việt Dân	0,51	0,38	0,38	0,38				(1) Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	




STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Cơ sở pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
8	Trụ sở công an xã Hồng Thái Đông	Hồng Thái Đông	0,43	0,40	0,40	0,40				(1) Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
9	Trụ sở công an xã Tân Việt	Tân Việt	0,35	0,33	0,33	0,33				(1) Quyết định số 1162A/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500"; (2) Nghị quyết số 118/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND thị xã Đông Triều "Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư".	
<b>II Thị xã Quảng Yên: 06 công trình, dự án</b>			<b>17,84</b>	<b>5,46</b>	<b>5,46</b>	<b>5,21</b>	<b>0,25</b>	<b>0,00</b>			
1	Trụ sở công an xã Tiền Phong	Tiền phong	0,33	0,29	0,29	0,29				(1) Quyết định số 5817/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND thị xã Quảng Yên về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
2	Trụ sở công an xã Liên Hoà	Liên Hoà	0,34	0,31	0,31	0,31				(1) Quyết định số 5821/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND thị xã Quảng Yên về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
3	Trụ sở công an xã Liên Vị	Liên Vị	0,3	0,26	0,26	0,26				(1) Quyết định số 5819/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND thị xã Quảng Yên về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
4	Đường dẫn cầu Bến Rừng thuộc địa phận tỉnh Quảng Ninh	Sông Khoai, Hiệp Hòa	16,347	4,12	4,12	3,87	0,25			(1) Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án giao thông động lực tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương một số dự án đầu tư công; (3) Quyết định 5627/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND thị xã Về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết;	
5	Nâng cấp kênh tiêu Bãi Cát- Láng Kim, xã Hiệp Hòa	Hiệp Hòa	0,19	0,18	0,18	0,18				(1) Quyết định số 1229A/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND xã Hiệp Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 1268B/QĐ-UBND của UBND xã Hiệp Hòa ngày 17/6/2022 phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng; (3) Công văn số 155/TĐ-QLĐT ngày 16/6/2022 của Phòng Quản lý đô thị thị xã Quảng Yên thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư XD dự án;	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
6	Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên	Quảng Yên	0,33	0,30	0,30	0,30				(1) Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thị xã Quảng Yên V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên; (2) Quyết định số 314/QĐ-BTP ngày 04/3/2022 của Bộ tư pháp V/v phê duyệt dự án đầu tư trụ sở cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. (3) Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thu hồi đất.	
<b>III Huyện Tiên Yên: 04 công trình, dự án</b>			<b>0,76</b>	<b>0,46</b>	<b>0,46</b>	<b>0,44</b>	<b>0,03</b>				
1	Trụ sở công an xã Đại Dực	Đại Dực	0,14	0,10	0,10	0,10				(1) Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND huyện Tiên Yên Vv phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
2	Trụ sở công an xã Yên Than	Yên Than	0,16	0,02	0,02	0,02				(1) Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND huyện Tiên Yên Vv phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
3	Trụ sở công an xã Diên Xá	Diên Xá	0,28	0,22	0,22	0,19	0,03			(1) Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND huyện Tiên Yên Vv phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
4	Trụ sở công an xã Đồng Rui	Đồng Rui	0,19	0,13	0,13	0,13				(1) Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND huyện Tiên Yên Vv phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500. (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
<b>V Huyện Đầm Hà: 08 công trình, dự án</b>			<b>21,89</b>	<b>4,40</b>	<b>4,40</b>	<b>2,43</b>	<b>1,97</b>				
1	Hạ tầng khu tái định cư và phát triển quỹ đất thị trấn Đầm Hà	Đầm Hà	3,39	1,23	1,23		1,23			(1) Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/6/2022 của HĐND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, bổ tri vốn một số dự án đầu tư công giai đoạn 2023-2025; (2) Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 dự án: Hạ tầng khu tái định cư và phát triển quỹ đất thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà;	



STT	 Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
2	Mở rộng trường mầm non xã Đầm Hà	Đầm Hà	0,40	0,40	0,40	0,40				(1) Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/6/2022 của HĐND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, bố trí vốn một số dự án đầu tư công giai đoạn 2023-2025; (2) Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 dự án: Mở rộng, cải tạo trường mầm non xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà;	
3	Trường mầm non xã Quảng Lâm	Quảng Lâm	0,52	0,20	0,20	0,20				(1) Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/6/2022 của HĐND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công, bố trí vốn một số dự án đầu tư công giai đoạn 2023-2025; (2) Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/500 dự án: Xây mới trường mầm non xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà;	
4	Cống suối mấm đi xã Quảng An	Quảng Tân, Quảng An, Dục Yên	0,61	0,17	0,17	0,17				(1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; (2) Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 phê duyệt Tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình: Cổng Suối Mấm đi xã Quảng An;	
5	Ngâm tràn Lý A Coong, xã Quảng An	Quảng An	0,54	0,15	0,15	0,09	0,06			(1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; (2) Quyết định số 4503/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt Tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình: Ngâm tràn Lý A Coong;	
6	Đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình.	Tân Bình	11,85	1,60	1,60	0,95	0,65			(1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; (2) Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án: Đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà;	
7	Tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm	Quảng Lâm	4,20	0,64	0,64	0,61	0,03			(1) Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; (2) Quyết định số 4600/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm huyện Đầm Hà;	
8	Trụ sở làm việc Công an xã Đại Bình	Đại Bình	0,37	0,02	0,02	0,02				(1) Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Đại Bình thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh V/v phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công vốn ngân sách tỉnh Quảng Ninh khởi công mới năm 2022	





STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
<b>VI Huyện Bình Liêu: 01 công trình, dự án</b>			<b>0,22</b>	<b>0,15</b>	<b>0,15</b>	<b>0,15</b>		<b>0,00</b>			
1	Trụ sở Công an xã Đồng Văn	Đồng Văn	0,22	0,15	0,15	0,15				(1) Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Đồng Văn thuộc Công an huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. (2) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2	
<b>VII Thành phố Móng Cái: 05 công trình, dự án</b>			<b>1,67</b>	<b>0,88</b>	<b>0,88</b>	<b>0,68</b>	<b>0,20</b>				
1	Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái	Hải Hòa	0,77	0,57	0,57	0,57				(1) Quyết định 8580/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tại phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 327/QĐ-TANDTC-KHHC ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân tối cao về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;	
2	Trụ sở Công an xã Vĩnh Trung	Vĩnh Trung	0,237	0,098	0,098	0,034	0,064			(1) Quyết định 10033/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Vĩnh Trung, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố khởi công năm 2023 (đợt 2).	
3	Trụ sở Công an xã Hải Đông	Hải Đông	0,283	0,078	0,078	0,078				(1) Quyết định 10190/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Hải Đông, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố khởi công mới năm 2023 (đợt 3).	
4	Trụ sở Công an xã Quảng Nghĩa	Quảng Nghĩa	0,212	0,012	0,012		0,012			(1) Quyết định 10076/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Quảng Nghĩa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách thành phố khởi công năm 2023 (đợt 2).	
5	Trụ sở Công an xã Hải Sơn	Hải Sơn	0,17	0,12	0,12		0,12			(1) Quyết định số 5368/QĐ -UBND ngày 21/7/2022 của UBND thành phố Móng Cái " V/v phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: Trụ sở Công an xã Hải Sơn, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; (2) Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Móng Cái Về phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công vốn ngân sách Thành phố khởi công năm 2023 (đợt 1)	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
<b>VIII Huyện Cô Tô: 08 công trình, dự án</b>			<b>83,37</b>	<b>10,49</b>	<b>0,26</b>	<b>0,15</b>	<b>0,11</b>	<b>10,23</b>			
1	Công trình phục vụ cho mục đích quốc phòng tại đảo Thanh Lân, xã huyện Cô Tô (vị trí 2)	Thanh Lân	1,75	1,75				1,75		(1) Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (2) Quyết định số 127/QĐ-QK3, ngày 22/3/2022 của Quân khu 3 về việc phê duyệt vị trí công trình	
2	Công trình phục vụ cho mục đích quốc phòng tại đảo Thanh Lân, huyện Cô Tô (vị trí 3)	Thanh Lân	3,53	3,53				3,53		(1) Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (2) Quyết định số 127/QĐ-QK3, ngày 22/3/2022 của Quân khu 3 về việc phê duyệt vị trí công trình	
3	Công trình phục vụ cho mục đích quốc phòng tại đảo Trần, xã Thanh Lân (vị trí 1)	Thanh Lân	2,16	1,10				1,10		(1) Quyết định số 245/QĐ-TM ngày 26/4/2021 của Bộ Tổng tham mưu về việc phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng Công trình chiến đấu (2) Quyết định số 5510/QĐ-BTL ngày 24/11/2020 của Bộ Tư lệnh Quân khu 3 phê duyệt vị trí xây dựng	
4	Công trình phục vụ cho mục đích quốc phòng tại đảo Trần xã Thanh Lân (Lữ đoàn 131)	Thanh Lân	9,86	2,44				2,44		(1) Quyết định số 623/QĐ-TM ngày 03/8/2021 của Bộ Tổng tham mưu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; (2) Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - Tổng dự toán công trình (3) Công văn số 837/UBND-QH2-m ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp nhận hướng, tuyến (4) Quyết định số 1866/QĐ-BQP ngày 16/6/2020 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 295/QĐ-BQP ngày 28/01/2021 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư	
5	Trụ sở Công an xã Đồng Tiến	Đồng Tiến	0,22	0,11	0,11	0,01	0,10			(1) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2; (2) Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô	
6	Trụ sở Công an xã Thanh Lân	Thanh Lân	0,12	0,08	0,08	0,08				(1) Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh - Giai đoạn 2 (2) Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 14/10/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô	
7	Đường giao thông thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến	Đồng Tiến	0,62	0,07	0,07	0,06	0,01			(1) Nghị quyết 78/NQ-HĐND ngày 24/10/2022 của HĐND huyện Cô Tô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công năm 2023 (2) Quyết định số 1531/QĐ-UBND, ngày 13/12/2022 của UBND huyện Cô Tô về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Đường giao thông thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô	



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
8	Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Cô Tô, tại khu âu tàu Cô Tô và vụng Trường Xuân, huyện Cô Tô.	Cô Tô, Đông Tiến	65,12	1,41				1,41		(1) Quyết định số 3383/QĐ-BNN-KH, ngày 27/7/2021 của Bộ NN&PTNN về chủ trương đầu tư Dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Cô Tô (2) Quyết định số 1130/QĐ-UBND, ngày 12/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đảo Cô Tô, tại khu âu tàu Cô Tô và vụng Trường Xuân, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	
<b>IX</b>	<b>Huyện Vân Đồn: 01 công trình, dự án</b>		<b>9,90</b>	<b>1,16</b>	<b>1,16</b>		<b>1,16</b>	<b>0,00</b>			
1	Khu dân cư thôn Đông Tiến, Đông Thành, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn – Giai đoạn 2	Đông Xá	9,90	1,16	1,16		1,16			(1) Quyết định số 1856/QĐ-UBND, ngày 24/3/2022 của UBND huyện Vân Đồn “V/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ xây dựng 1/500 các khu dân cư thôn Đông Tiến, Đông Thành, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn – Giai đoạn 2”; (2) Quyết định số 815/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh “Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Khu dân cư xen cư tại thôn Đông Tiến, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn (giai đoạn 2)”	
<b>Tổng số: 42 công trình, dự án</b>			<b>140,93</b>	<b>26,04</b>	<b>15,81</b>	<b>11,32</b>	<b>4,48</b>	<b>10,23</b>			



**BIỂU 03. DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 1 NĂM 2023**

*(Kèm theo Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*



STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
<b>I. Huyện Tiên Yên</b>			<b>2,41</b>	<b>0,00</b>	<b>1,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>		
1	1	Dự án Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên	Xã Đông Hải	2,41		1,00			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 19/ĐN-QLDA ngày 10/02/2023 của BQL dự án huyện Tiên Yên về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên.</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi nhân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt danh mục dự kiến đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách huyện quản lý; Quyết định số 1384/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của UBND huyện Tiên Yên phê duyệt dự án Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông; Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện Tiên Yên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên.</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Văn bản số 98/CV-QLDA ngày 12/5/2022 của BQL dự án Tiên Yên đăng ký môi trường của dự án Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên; Văn bản số 71/UBND-ĐCXD ngày 31/5/2022 của UBND xã Đông Hải về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký môi trường Dự án.</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án Xây nhà đa năng và sân tập luyện, xây nhà học bộ môn, các phòng chức năng Trường THPT Hải Đông, huyện Tiên Yên</p>
<b>II. Huyện Vân Đồn</b>			<b>25,67</b>	<b>0,00</b>	<b>2,07</b>	<b>0,00</b>	<b>1,08</b>		
2	1	Dự án căn cứ chiến đấu huyện Vân Đồn (giai đoạn 2021-2025)	Xã Bình Dân	25,67		2,07		1,08	<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 16/BCH-TM ngày 08/02/2023 của Ban Chỉ huy quân sự huyện Vân Đồn;</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Vân Đồn về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư mới dự án trong kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện Vân Đồn về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 công trình căn cứ chiến đấu huyện Vân Đồn; Văn bản số 1998/UBND ngày 19/7/2021 của UBND huyện Vân Đồn về chấp thuận phân kỳ thực hiện dự án;</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định số 513/QĐ-QK3 ngày 09/12/2022 của Quân khu 3 phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Căn cứ</p>





STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú	
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ				
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
								chiến đấu huyện Vân Đồn. (4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo điều tra hiện trạng rừng trong ranh giới xây dựng căn cứ chiến đấu huyện Vân Đồn.		
<b>III. Huyện Đàm Hà</b>			<b>16,68</b>	<b>0,00</b>	<b>2,92</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>			
3	1	Dự án Công Suối Mắm đi xã Quảng An, huyện Đàm Hà	Xã Quảng An	0,63		0,07			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 68/BQLDA ngày 09/02/2023 của BQLDA xây dựng huyện Đàm Hà; (2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đàm Hà về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; Quyết định số 4505/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đàm Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 công trình Công Suối Mắm đi xã Quảng An; (3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm Tờ trình số 09/TTr-TNMT ngày 12/01/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường v/v trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Công Suối Mắm đi xã Quảng An, huyện Đàm Hà; (4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng: Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng, đất rừng dự án Công Suối Mắm đi xã Quảng An, huyện Đàm Hà.	
4	2	Dự án đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà	Xã Tân Bình	11,85		1,44			(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 69/BQLDA ngày 09/02/2023 của BQLDA xây dựng huyện Đàm Hà; (2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của HĐND huyện Đàm Hà về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công 2023-2025; Quyết định số 4506/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND huyện Đàm Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án: Đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà; (3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Tờ trình số 06/TTr-TNMT ngày 10/01/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường v/v trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà; (4) Hồ sơ điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng, đất rừng Dự án đường giao thông phát triển sản xuất Thôn Bình Hải, Cái Giá, Tân Thành, Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đàm Hà.	



STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú	
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ				
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
5	3	Dự án Tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà	xã Quảng Lâm	4,2		1,41			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 67/BQLDA ngày 09/02/2023 của BQLDA xây dựng huyện Đầm Hà về việc đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà.</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 12/10/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đầm Hà về việc phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công giai đoạn 2023-2025; Quyết định số 4600/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà;</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm Tờ trình số 23/TTr-TNMT ngày 08/02/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà; Thông báo số 6866/TNMT-BVMT ngày 30/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM của Dự án tuyến đường tránh tràn Bình Hồ 1, xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà;</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng.</p>	
<b>IV. Thành phố Hạ Long</b>			<b>1,270</b>	<b>0,000</b>	<b>0,040</b>	<b>0,000</b>	<b>1,150</b>			
6	1	Dự án tuyến đường dây và Trạm biến áp 110kV Yên Cư, thành phố Hạ Long	Phường Đại Yên	1,27		0,04		1,15	<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 227/BQLDAĐL-ĐHDA4 ngày 09/02/2023 của Ban QLDA phát triển Điện Lực;</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Quyết định số 294/QĐ-EVNNPC ngày 04/02/2021 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án đường dây và Trạm biến áp 110kV Yên Cư; Quyết định số 5178/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 của UBND thành phố Hạ Long phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng hướng tuyến đường dây 110kV và trạm biến áp 110kV thuộc dự án đường dây và trạm biến áp 110kV Yên Cư, thành phố Hạ Long;</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Văn bản số 177/BDAĐL-DDHDA4 ngày 06/02/2023 của Ban Quản lý dự án phát triển điện lực về việc đăng ký môi trường cho dự án Đường dây và TBA 110kV Yên Cư, tỉnh Quảng Ninh và Phiếu tiếp nhận văn bản của UBND phường Đại Yên, thành phố Hạ Long.</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng rừng và đất rừng Đường dây và TBA 110kV Yên Cư, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.</p>	



STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
<b>VI. Thị xã Đông Triều</b>			<b>55,35</b>	<b>0,00</b>	<b>31,05</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>		
7	1	Dự án khai thác hầm lò dưới mức -150 mỏ Mạo Khê tại phường Mạo Khê và phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Phường Mạo Khê, xã Yên Thọ	55,35		31,05			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 471/TMK-DAGĐMK ngày 08/02/2023 của Công ty Than Mạo Khê - TKV về việc đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng phục vụ công tác thuê đất mặt bằng SCN+26 điều chỉnh và bãi thải V6, V7 thuộc dự án Khai thác hầm lò dưới mức -150 - mỏ Mạo Khê;</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Quyết định 3283/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khai thác hầm lò dưới mức -150 mỏ Mạo Khê tại phường Mạo Khê và phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 2110/QĐ-VINACOMIN ngày 05/11/2013 của Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam v/v điều chỉnh chủ đầu tư dự án Khai thác hầm lò dưới mức -150 Mỏ Mạo Khê; Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND thị xã Đông Triều về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các hạng mục công trình phục vụ Dự án khai thác hầm lò dưới mức -150 mỏ Mạo Khê;</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định số 2906/QĐ-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định phê duyệt điều chỉnh nội dung quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Khai thác hầm lò dưới mức -150 mỏ Mạo Khê, công suất 2.000.000 tấn than nguyên khai/năm (điều chỉnh);</p> <p>(4) Báo cáo điều tra, khảo sát đánh giá hiện trạng rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án Khai thác hầm lò dưới mức -150 - mỏ Mạo Khê tại phường Mạo Khê và phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều.</p>
<b>VII. Thị xã Quảng Yên</b>			<b>19,14</b>	<b>0,00</b>	<b>0,52</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>		
8	1	Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Yên Hưng	xã Liên Hòa	19,14		0,52			<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 012/CV-YHP ngày 07/03/2023 của Công ty cổ phần Cảng hàng không Yên Hưng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Yên Hưng</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Báo cáo thẩm định số 304/BC-BQLKKT ngày 16/11/2022 của Ban QLKKT Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án; Quyết định số 112/QĐ-BQLKKT ngày 27/10/2021 của Ban QLKKT Quảng Ninh Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng cảng hàng không Yên Hưng, thị xã Quảng Yên; Quyết định số 175/QĐ-BQLKKT ngày 31/12/2021 của Ban QLKKT Quảng Ninh về việc đính chính Quyết định số 112/QĐ-BQLKKT ngày 27/10/2021 của Ban QLKKT Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng cảng hàng không Yên Hưng, thị xã Quảng Yên.</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Yên Hưng, thị xã Quảng Yên;</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Báo cáo điều tra hiện trạng rừng Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Yên Hưng</p>



STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Hồ sơ của dự án	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
<b>VIII. Huyện Cô Tô</b>			<b>10,62</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>2,77</b>		
9	1	Dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1)	Xã Đông Tiến	10,62				2,77	<p>(1) Văn bản đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: Văn bản số 323/HC-QK3 ngày 27/02/2023 của Quân khu 3 về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân khu 3 (giai đoạn 1).</p> <p>(2) Văn bản pháp lý: Quyết định số 3974/QĐ-BQP ngày 15/12/2020 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1); Quyết định số 3777/QĐ-BQP ngày 28/10/2021 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1); Quyết định số 138/QĐ-BQP ngày 12/01/2022 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1); Quyết định số 3764/QĐ-QK3 ngày 29/12/2021 của Quân khu 3 phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh Tổng mặt bằng xây dựng Doanh trại Đoàn An điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1);</p> <p>(3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 76/GXN-TNMT ngày 17/12/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường và Kế hoạch bảo vệ môi trường.</p> <p>(4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đầu tư xây dựng Đoàn an điều dưỡng 295 cơ sở 2/Quân Khu 3 (giai đoạn 1)</p>
<b>Tổng số: 09 dự án, công trình</b>			<b>131,140</b>	<b>0,000</b>	<b>37,600</b>	<b>0,000</b>	<b>5,000</b>		



**BIỂU ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ DIỆN TÍCH, LOẠI ĐẤT THU HỒI ĐỐI VỚI MỘT SỐ DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

*(Kèm theo Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
I	Thành phố Cẩm Phả												
1	Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 27/7/2016												
	Mở rộng mỏ than Đèo Nai (giai đoạn 2)	P. Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây; xã Dương Huy	215,00	215,00				23,1			191,9	Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 5/3/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai và QĐ số 2938/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực bãi thải Nam Khe Tam và Đông Khe Sim thuộc dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai - Công ty cổ phần than Đèo Nai Quảng Ninh	
	Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại												
	Mở rộng mỏ than Đèo Nai (giai đoạn 2)	P. Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây; xã Dương Huy	215,00	215,00				51,53			163,47	(1) Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 số 449/QĐ-UBND ngày 05/3/2012, số 2938/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND Tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 4443/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND Thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án cải tạo mở rộng Mỏ than Đèo Nai - Công ty cổ phần than Đèo Nai tại phường Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả; (3) Văn bản số 1457/TNMT-QHKH ngày 27/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Điều chỉnh do cập nhật các loại đất khi thực hiện kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất khi giải phóng mặt bằng



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
2	Diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 7/7/2017												
	Dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai ( giai đoạn II.III)	P. Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây; xã Dương Huy	39,24	39,24				6,25			32,99	Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 5/3/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai và QĐ số 2938/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực bãi thải Nam Khe Tam và Đông Khe Sim thuộc dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai - Công ty cổ phần than Đèo Nai Quảng Ninh	
Diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại													
	Dự án Cải tạo mở rộng mỏ than Đèo Nai ( giai đoạn II.III)	P. Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây; xã Dương Huy	39,24	39,24				26,81			12,43	(1) Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 số 449/QĐ-UBND ngày 05/3/2012, số 2938/QĐ-UBND ngày 28/10/2013 của UBND Tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 4443/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND Thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh và mở rộng quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án cải tạo mở rộng Mỏ than Đèo Nai - Công ty cổ phần than Đèo Nai tại phường Cẩm Phú, Cẩm Sơn, Cẩm Đông, Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả ; (3) Văn bản số 1457/TNMT-QHKH ngày 27/3/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Điều chỉnh do cập nhật các loại đất khi thực hiện kiểm đếm, xác định nguồn gốc đất khi giải phóng mặt bằng



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
3	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã thông qua tại Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 01/11/2022											
	Dự án Mở rộng, xây mới trường trung học phổ thông Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả	Phường Cẩm Thành	1,99	0,56					0,06	0,50	Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND thành phố Cẩm Phả về điều chỉnh chủ trương đầu tư; Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh (lần 2) tổng mặt bằng chi tiết tỷ lệ 1/500; Quyết định số 4619/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022	
Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại												
	Dự án mở rộng xây mới Trường trung học phổ thông Cẩm Phả	Phường Cẩm Thành	1,94	0,66					0,06	0,60	1) Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 16/6/2022 của HĐND thành phố Cẩm Phả về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án mở rộng xây mới một số hạng mục trường THPT Cẩm Phả; 2) Quyết định số 117/NQ-HĐND ngày 17/12/2022 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách cấp thành phố giai đoạn 2021-2025. 3) Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500- Trường Trung học phổ thông Cẩm Phả tại phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả	Do điều chỉnh quy hoạch dự án



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh	
					Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng			
II	Thị xã Quảng Yên												
1	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị Quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022												
	Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên tại khu phố Bãi, phường Quảng Yên	Phường Quảng Yên	0,32	0,32	0,24					0,05	0,03	(1) Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thị xã Quảng Yên V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên; (2) Quyết định số 314/QĐ-BTP ngày 04/3/2022 của Bộ tư pháp V/v phê duyệt dự án đầu tư trụ sở cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	
	Diện tích dự án, diện tích các loại đất thu hồi được điều chỉnh lại												
	Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên tại khu phố Bãi, phường Quảng Yên	Phường Quảng Yên	0,33	0,33	0,30						0,03	(1) Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND thị xã Quảng Yên V/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở và kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên; (2) Quyết định số 314/QĐ-BTP ngày 04/3/2022 của Bộ tư pháp V/v phê duyệt dự án đầu tư trụ sở cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	Do thời điểm lập bản đồ trình thông qua danh mục thu hồi đất được căn cứ theo bản đồ hiện trạng sử dụng đất, xác định diện tích 0,05ha là đất trồng cây hàng năm khác. Tuy nhiên, trong quá trình GPMB xác minh nguồn gốc là đất trồng lúa được giao theo Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ



**BIỂU ĐIỀU CHỈNH TÊN, DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI MỘT SỐ DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

*(Kèm theo Nghị quyết số 177/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
Huyện Đầm Hà: 06 công trình, dự án											
1	Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021										
	Trụ sở Công an chính quy xã Quảng Tân	Xã Quảng Tân	0,21	0,21	0,21		0,21			Quyết định số 5072/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Quảng Tân, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại											
	Trụ sở làm việc Công an xã Quảng Tân	Xã Quảng Tân	0,22	0,22	0,22		0,22			(1). Quyết định số 5531/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Quảng Tân thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2). Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà; (3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
2	Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021										
	Trụ sở Công an chính quy xã Đầm Hà	Xã Đầm Hà	0,25	0,25	0,25		0,25			Quyết định số 5020/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Đầm Hà, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại											



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
	Trụ sở làm việc Công an xã Đầm Hà	Xã Đầm Hà	0,24	0,24	0,24	0,24				(1). Quyết định số 5461/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Đầm Hà thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2). Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà; (3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
<b>3 Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021</b>											
	Trụ sở Công an chính quy xã Tân Bình	Xã Tân Bình	0,188	0,024	0,024		0,024			Quyết định số 5021/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Tân Bình, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
<b>Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại</b>											
	Trụ sở làm việc Công an xã Tân Bình	Xã Tân Bình	0,23	0,11	0,11	0,07	0,04			(1). Quyết định số 2764/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Tân Bình thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2). Quyết định số 3805/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà; (3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
<b>4 Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021</b>											
	Trụ sở Công an chính quy xã Quảng An	Xã Quảng An	0,26	0,26	0,26		0,26			Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Quảng An, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
<b>Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại</b>											



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
	Trụ sở làm việc Công an xã Quảng An	Xã Quảng An	0,28	0,22	0,22	0,22				(1). Quyết định số 5473/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Quảng An thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2). Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà; (3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
<b>5 Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021</b>											
	Trụ sở Công an chính quy xã Quảng Lâm	Xã Quảng Lâm	0,22	0,22	0,22		0,22			Quyết định số 5023/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Quảng Lâm, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
<b>Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại</b>											
	Trụ sở làm việc Công an xã Quảng Lâm	Xã Quảng Lâm	0,25	0,19	0,19	0,16	0,03			(1). Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Quảng Lâm thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh; (2). Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà; (3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
<b>6 Tên dự án và diện tích các loại đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 333/NQ-HĐND ngày 24/3/2021</b>											
	Trụ sở Công an chính quy xã Dục Yên	Xã Dục Yên	0,267	0,227	0,227		0,227			Quyết định số 5017/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND huyện Đầm Hà v/v phê duyệt quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở Công an chính quy xã Dục Yên, huyện Đầm Hà; Bản đồ quy hoạch; Sơ đồ hiện trạng	
<b>Tên dự án và diện tích các loại đất được điều chỉnh lại</b>											



STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích chuyển mục đích sử dụng từ các loại đất (ha)					Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Lý do điều chỉnh
					Đất trồng lúa			Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					Tổng đất trồng lúa (LUA)	Đất chuyên trồng lúa (LUC)	Đất trồng lúa khác (LUK)				
	Trụ sở làm việc Công an xã Dục Yên	Xã Dục Yên	0,26	0,25	0,25	0,23	0,02			<p>(1). Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND huyện Đầm Hà về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Công an xã Dục Yên thuộc Công an huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh;</p> <p>(2). Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh V/v điều chỉnh quy mô, địa điểm các công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Đầm Hà;</p> <p>(3). Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đầm Hà.</p>	Do điều chỉnh Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500
<b>Tổng số: 06 Công trình, dự án</b>											



**BIỂU 06: DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH DỰ ÁN, DIỆN TÍCH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA**

*(Kèm theo Nghị quyết số 147/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*



STT	Tên dự án	Hồ sơ pháp lý của dự án	Diện tích đã được thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh (ha)			Diện tích được điều chỉnh lại			Lý do điều chỉnh
			Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Diện tích Dự án (ha)	Diện tích rừng quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		
				Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)		Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ (ha)	
1	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến Trung tâm xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long	<p>1) Văn bản đề nghị: Văn bản số 776/UBND-KT ngày 14/02/2023 của UBND thành phố Hạ Long;</p> <p>2) Văn bản pháp lý: Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/11/2021 của HĐND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án dự kiến đầu tư trong kế hoạch đầu tư công năm 2022 của Thành phố; Quyết định số 11712/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến Trung tâm xã Đồng Sơn; Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500; Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án công trình trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của thành phố Hạ Long;</p> <p>3) Hồ sơ bảo vệ môi trường: Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo Giấy xác nhận số 10712/GXN-UBND ngày 05/11/2021 của UBND thành phố Hạ Long về việc xác nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường.</p> <p>4) Báo cáo thuyết minh, bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ bản đồ 1/2.000), kết quả điều tra rừng khu vực đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án Nâng cấp, cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã đoạn đường từ Mỏ Đông, xã Sơn Dương đến Trung tâm xã Đồng Sơn.</p>	52,09	30,53		51,28	30,8		Do điều chỉnh quy hoạch hướng tuyến của dự án
<b>Tổng cộng: 01 dự án, công trình</b>			<b>52,09</b>	<b>30,53</b>	<b>0</b>	<b>51,28</b>	<b>30,8</b>	<b>0</b>	

72